TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TƯ NGHĨA** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tư do – Hạnh phúc**
Số : 01/2019/QĐST- DS	*Tư Nghĩa, ngày 12 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯ NGHĨA, TỈNH QUẢNG NGÃI.

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Bùi Thị Thu Hằng

***Thư ký phiên họp*:** Bà Lê Thị Thu Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa tham gia phiên họp*:**Bà Hồ Thị Tiểu Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 04/2019/TLST -DS ngày 03/6/2019 về việc yêu cầu "Tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 63/2019/QĐST - DS ngày 04 tháng 11 năm 2019 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Phạm Thị T - sinh năm 1984; địa chỉ: thôn 2, xã Nghĩa T, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị Thanh T- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 27/5/2019 và tại phiên họp , bà Nguyễn Thị Thanh T là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Phạm Thị T và người yêu cầu là bà Phạm Thị T trình bày: bà T và ông Đinh H có đăng

ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 15/11/2006. Sau khi kết hôn, bà T và ông H về chung sống cùng gia đình bà T tại thôn 2, xã N, huyện T. Trong thời gian chung sống, vợ chồng có một con chung là Đinh Thị H, sinh ngày: 03/01/2008. Vì hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên năm 2010 ông H đi làm ăn xa, khi đi ông H không nói đi làm ở đâu, nhưng ông H vẫn thường xuyên liên lạc về gia đình và gửi tiền về cho bà T nuôi con.

Đến năm 2015, ông H không còn liên lạc với gia đình và biệt tích từ đó cho đến nay. Bà T và gia đình đã tìm kiếm nhiều nơi, đăng thông báo trên các phương tiện truyền thông nhưng đến nay vẫn không có tin tức xác thực về ông H.

Để ổn định cuộc sống, nay bà T yêu cầu Tòa án tuyên bố một người mất tích đối với ông Đinh H.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tư Nghĩa tại phiên họp:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký và người yêu cầu đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị T về việc yêu cầu tuyên bố ông Đinh H, sinh năm 1984; Nơi cư trú cuối cùng: thôn 2, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi mất tích. Buộc bà T phải chịu chi phí cho việc đăng, phát thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú và chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo Giấy Đăng ký kết hôn giữa ông Đinh H và bà Phạm Thị T ngày 15/11/2006 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi thể hiện bà T là vợ hợp pháp của ông Đinh H nên bà T là người có quyền yêu cầu tuyên bố ông Đinh H, sinh năm 1984; Nơi cư trú cuối cùng: thôn 2, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi, mất tích theo quy định tại Điều 387 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa thụ lý giải quyết việc dân sự đối với đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích của bà Phạm Thị T là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Theo trình bày của bà T, căn cứ vào xác nhận của Công an xã L, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi là nơi ông H đăng ký hộ khẩu lần đầu; xác nhận

của Công an xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi là nơi cư trú cuối cùng của ông H đều xác nhận ông H đã đi khỏi địa phương từ năm 2015 đến nay.

Về phía gia đình, bà T đã tìm kiếm nhiều nơi, đăng thông tin tìm kiếm ông H trên các phương tiện truyền thông nhưng vẫn không có tin tức gì về ông H.

Sau khi thụ lý việc dân sự, Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa cũng đã đăng, phát thông báo tìm kiếm ông Đinh H theo đúng quy định của pháp luật nhưng vẫn không có tin tức xác thực gì về việc ông H còn sống hay đã chết.

Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự quy định: *"Khi một người biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích".*

Vì vậy, việc bà T yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Đinh H mất tích là có căn cứ, được chấp nhận.

[3] Về chi phí tố tụng: Bà T phải chịu 4.500.000đồng chi phí đăng, phát thông báo tìm kiếm ông Đinh H trên các phương tiện thông tin đại chúng (đã nộp xong) theo quy định tại khoản 2 Điều 385 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: bà T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

[5] Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp là phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 68 của Bộ luật Dân sự 2015; khoản 3 Điều 27, khoản 2 Điều 35, điểm b, khoản 2 Điều 39, Điều 149, Điều 371, 372, 385, 387, 388, 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận đơn yêu cầu của bà Phạm Thị T về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích.

Tuyên bố ông Đinh H, sinh năm 1984; Nơi cư trú cuối cùng: thôn 2, xã N, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi, mất tích.

- Về chi phí tố tụng: Chi phí đăng, phát thông báo tìm kiếm trên các phương tiện thông tin đại chúng bà Phạm Thị T phải chịu 4.500.000đồng (Bốn triệu năm trăm ngàn đồng chẵn), bà T đã nộp xong.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: bà Phạm Thị T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đồng, bà T được khấu trừ toàn bộ vào 300.000đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0004195 ngày 03 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

- Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Tư Nghĩa;
- Chi cục THADS huyện Tư Nghĩa;
- UBND xã Nghĩa T;
- Người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Bùi Thị Thu Hằng